

Số: 144/2019/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 26 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 191/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Vũ Thị C; cư trú tại: Số 28/27 L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng và anh Phạm Hữu N; cư trú tại: Tổ L 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị C và anh Phạm Hữu N được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 16 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị C và anh Phạm Hữu N đều thống nhất trình bày có 01 con chung là Phạm Minh A, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2007. Chị C và anh N thỏa thuận chị Vũ Thị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị C và anh N thống nhất tự thỏa thuận và giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị C và anh Phạm Hữu N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Vũ Thị C và anh Phạm Hữu N thống nhất thỏa thuận để anh N là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị C và anh Phạm Hữu N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phạm Minh A, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2007 đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hai bên thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị C và anh Phạm Hữu N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị C và anh Phạm Hữu N mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của anh N, để anh N nộp cả 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007341 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Anh Phạm Hữu N đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- UBND phường M, quận N, Hải Phòng (ĐKKH 20/6/2007);
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông